Mẫu: DH-02 Mô tả thay đổi hệ thống DHG.Hospital 3.1

## PHIẾU MÔ TẢ THAY ĐỔI HỆ THỐNG

Chủ đề: Thực hiện cách tính tiền stent thứ 2 (vật tư thanh toán tỷ lệ)

❖ Người lập: Nguyễn Viết Vinh

❖ Ngày lập: 27/08/2019
 ❖ Ngày dự kiến hoàn thành: 27/08/2019
 ❖ Người chỉnh: Nghị Văn Bi
 ❖ Ngày hoàn thành 20/05/2022

- ❖ Khách hàng: Xuất dữ liệu 4210 và cách tính chi phí người bệnh có sử dụng
- ❖ Yêu cầu phát sinh:
- ❖ Qui trình thực hiện trên phần mềm triển khai
  - o Tất cả module:
    - Fees: tính tiền ra viện.
    - Treatment: tính tiền chi phí người bệnh.
    - Reports, các module xuất XML.
  - Yêu cầu được tính từ: Công văn 7464/BYT-BH ngày 28/12/2017

## \* Xử lý yêu cầu

STT	Mô tả xử lý	Nhân sự	Ý kiến Giám Đốc
1.	<ul> <li>Bổ sung cột stent NUMERIC (3,0) vào dmthuoc. Giá trị:</li> <li>+ null hoặc 0: Không phải stent.</li> <li>+ 1: stent thứ 1.</li> <li>+ 2: stent thứ 2.</li> </ul>	Nhóm lập trình	

- Module Medicine: Bổ sung ô nhập (dạng số, không thể hiện số lẻ) để cập nhật giá trị cho cột stent. Giá trị mặc định khi thêm mới là 0. *LUU Ý*: ô này chỉ áp dụng cho danh mục VTYT.
- Quy ước cách nhập số liệu đối với dmthuoc.stent = 2.
- + Côt dmthuoc.stent = 2.
- + Cột dmthuoc.t\_trantt = [giá BHYT quyết toán tối đa đối với stent thứ 1].
- + Cột dmthuoc.tyle\_tt = 50.
- + Khi nhập kho thì pshdxn.giaban = [Giá nhập kho khi mua về].
- + Áp giá BHYT (áp giá ban đầu và khi nhập kho):
  - → Form áp giá BHYT: dmkho.giabhyt = dmthuoc.t\_trantt/2
  - → Khi nhập kho thì:
    - pstonkho.giabhyt = dmkho.giabhyt
    - pshdxn.giabhyt = pstonkho.giabhyt
- Đối với các vật tư y tế có giá trị cột **dmthuoc.stent** = **2** thì cách tính chi phí cho người bệnh bảo hiểm y tế có sử dụng vật tư này như sau:
- + Công thức tính đối với các cột (theo tuần tự từ trên xuống):
- \*. CHI PHÍ NGOÀI BHYT: Treatment thể hiện ở phiếu thu (dân), Fees thể hiện ở chi phí chênh lệch (thu thêm), Xuất XML và các mẫu BHYT không thể hiện chi phí này. Xét:
- ⇒ Nếu pshdxn.giaban > dmthuoc.t\_trantt: [Tổng tiền chênh lệch] = (pshdxn.giaban dmthuoc.t\_trantt)\*pshdxn.soluong.
- $\Rightarrow$  Ngược lại [**Tổng tiền chênh lệch**] = **0**.

- \*. CHI PHÍ TRONG BHYT (khi xuất XML và thể hiện lên các mẫu BHYT):
- ⇒ Tỷ lệ thanh toán: tyle\_tt = dmthuoc.tyle\_tt
- ⇒ Đơn giá:
  - Nếu pshdxn.giabhyt > 0 thì DON\_GIA =
     ROUND(pshdxn.giabhyt\*2,3)
  - Ngược lại DON\_GIA = ROUND(dmthuoc.t\_trantt,3)
- ⇒ Tổng tiền: **THANH\_TIEN** = **SO\_LUONG** \* **DON\_GIA**
- ⇒ Xét giá trị DON\_GIA/2.
  - o Nếu DON GIA/2  $\geq$  18.000.000 thì:
    - T TRANTT =18.000.000
    - T\_BHTT = ROUND(18.000.000\*(MUC\_HUONG/100),2)
    - T\_BNCCT = ROUND(18.000.000\*((100-MUC\_HUONG)/100),2)
    - $T_BNTT = ROUND(DON_GIA 18.000.000,2)$
  - o Ngược lại:
    - **■** T\_TRANTT =0
    - T\_BHTT = ROUND((DON\_GIA/2)\*(MUC\_HUONG/100),2)
    - T\_BNCCT = ROUND((DON\_GIA/2)\*((100-MUC\_HUONG)/100),2)
    - $T_BNTT = ROUND(DON_GIA/2,2)$
- ⇒ Trong đó MUC\_HUONG được tính như sau:

- Nếu đúng tuyến hoặc tuyến bệnh viện (tham số tuyenbv = '1'
  : tuyến xã hoặc '2': tuyến huyện): MUC\_HUONG = 100
- Trong trường hợp bệnh nhân có xác nhận miễn cùng chi trả:
  - + Điều kiện thứ 1: trạng thái cột bnnoitru.mienchitra = 1.
- + Điều kiện thứ 2: Giá trị cột ngày bnnoitru.ngaymienct không rỗng. Khi đó tất cả các chi phí (cận lâm sàng và thuốc/VTYT (cả stent 2)) bắt đầu từ ngày ngaymienct trở về sau gán giá trị cách tính MUC\_HUONG = 100.
- Nếu trái tuyến:
  - Tuyến bệnh viện tuyến tỉnh (tham số tuyenbv = '3'): MUC HUONG = 60.
  - Tuyến bệnh viện tuyến trung ương (tham số tuyenbv = '4'): MUC HUONG = 40.
- + **MUC\_HUONG** ở XML3 của stent này có giá trị theo cách hướng dẫn trên.
- + Đối với xuất dữ liệu XML, vật tư nằm ở XML3, đối với các vật tư có tỷ lệ này thì hướng người dùng phải đính kèm với cận lâm sàng. Khi đó: MA\_DICH\_VU = MACLS\_BYT của CLS (vật tư này kèm theo).